

Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Phan Thị Hương
Lớp dạy : 10/2
Thời gian thực hiện: Tuần học 1 - 5
Tiết PPCT: 1,2,3,4,5

CHỦ ĐỀ 1: VỊ TRÍ ĐỊA LÍ CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **(05 tiết)**

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Sau bài học này, HS sẽ:

- Trình bày được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với việc phát triển kinh tế – xã hội của thành phố cho người thân và cộng đồng thông qua những hoạt động phù hợp.
- Nêu được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của thành phố Đà Nẵng.

2. Năng lực

*** Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ nhằm hoàn thành nội dung bài học.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, hợp tác với bạn trong nhóm hoàn thành nội dung bài học, Hãy thuyết phục nhà đầu tư vào phát triển kinh tế thành phố dựa trên nguồn lực vị trí địa lí.

*** Năng lực chuyên biệt:**

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử để khai thác thông tin về vị trí địa lí của Đà Nẵng.
- Năng lực tìm hiểu: Khai thác thông tin, phát triển năng lực sử dụng tranh ảnh để Tìm hiểu và trình bày một số ngành kinh tế phát triển dựa trên lợi thế về vị trí địa lí của thành phố Đà Nẵng.

3. Phẩm chất

- Biết yêu thành phố Đà Nẵng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Tài liệu về giáo dục địa lí địa phương của thành phố.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- Chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên (nếu có)

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích nhu cầu tìm hiểu vị trí địa lí đối với việc phát triển kinh tế thành phố cho người thân và cộng đồng thông qua những hoạt động phù hợp.

ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của thành phố Đà Nẵng.

b. Nội dung: Tình huống và phần câu hỏi ở phần mở đầu trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV giới thiệu: giới thiệu sơ lược về thành phố Đà Nẵng.
- GV yêu cầu HS quan sát Hình 1. Bản đồ hành chính Đà Nẵng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát tranh, thảo luận theo cặp đôi và thực hiện yêu cầu.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 HS nêu vị trí địa lí của thành phố Đà Nẵng trong hình trên dựa trên hiểu biết của bản thân.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV dẫn dắt HS vào bài học: hiểu

chủ đề 1: VỊ TRÍ ĐỊA LÍ CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1:

a. Mục tiêu:

- Nêu được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của thành phố Đà Nẵng.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS đọc thông tin và bản đồ để làm.

c. Sản phẩm học tập:

d. Tổ chức hoạt động :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập + GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp - Đọc đoạn thông tin và bản đồ - Nêu được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của thành phố Đà Nẵng. - Cho học sinh sử dụng điện thoại để tìm hiểu thông tin theo yêu cầu của giáo viên. Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, đọc thông tin SGK, quan sát hình SGK và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi. - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức bài học. Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học	I. Khái quát về vị trí địa lí của thành phố Đà Nẵng. - TP Đà Nẵng có diện tích tự nhiên 11 859,6 km² - TP Đà Nẵng có dân số: 2.819.900 (người) - 2025 - Mật độ dân số: 237 (người/km²) - Đô thị trực thuộc Trung ương (01/01/1997) 1. Vị trí địa lí của thành phố Đà Nẵng * Trên đất liền: Tọa độ địa lí: 15°15'B đến 16°40'B và 107°17'Đ đến 108°20'Đ * Trên biển: quần đảo Hoàng Sa nằm cách đất liền khoảng 170 hải lí trải dài từ 15°43'10" đến 17°06'53"B và từ 111°11'12" đến 112°53'20"Đ. * Tiếp giáp: - Phía Bắc; Tây: TP Huế. - Phía Nam: tỉnh Quảng Ngãi - Phía Đông giáp Biển Đông

tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.
- GV chuyển sang nội dung mới.

Hoạt động 2: - Trình bày được ý nghĩa của vị trí địa lí đối với việc phát triển kinh tế – xã hội của thành phố cho người thân và cộng đồng thông qua những hoạt động phù hợp.

a. Mục tiêu: Phải biết được ý nghĩa của vị trí địa lí Đà Nẵng

b. Nội dung:

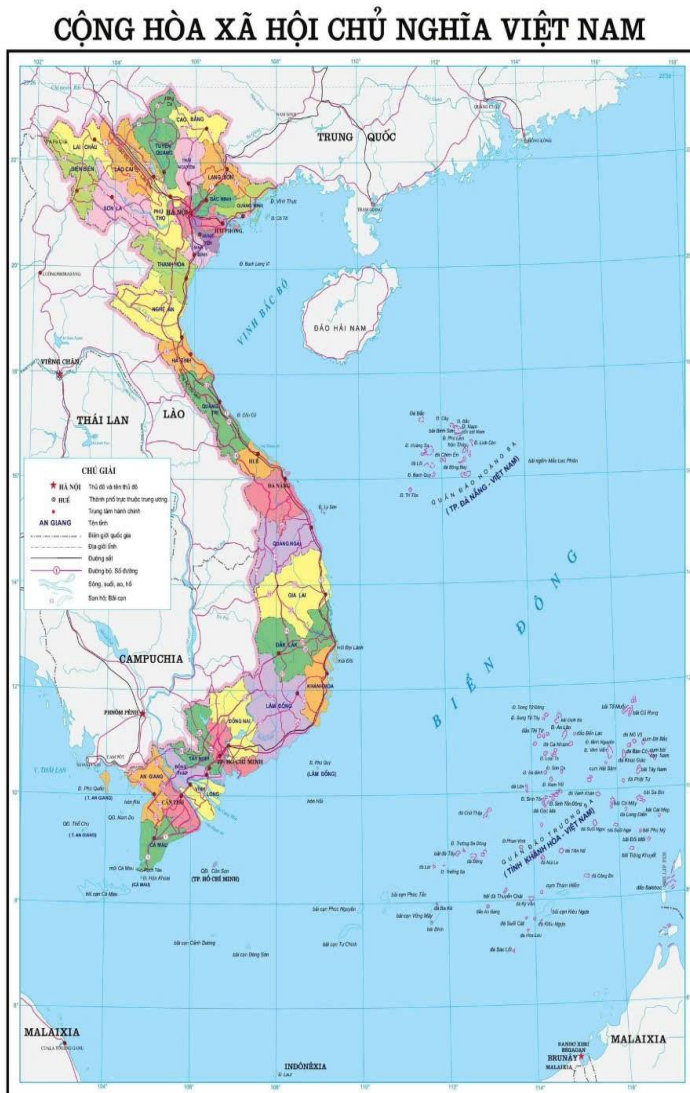
c. Sản phẩm học tập:

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH

Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp: Đọc thông tin giáo viên cho cùng với việc tìm kiếm thông tin trên mạng để nêu được ý nghĩa mà vị trí địa lí mang lại cho thành phố Đà Nẵng.



DỰ KIẾN SẢN PHẨM

2. Ý nghĩa của vị trí địa lí

a/ Những thuận lợi, ưu thế

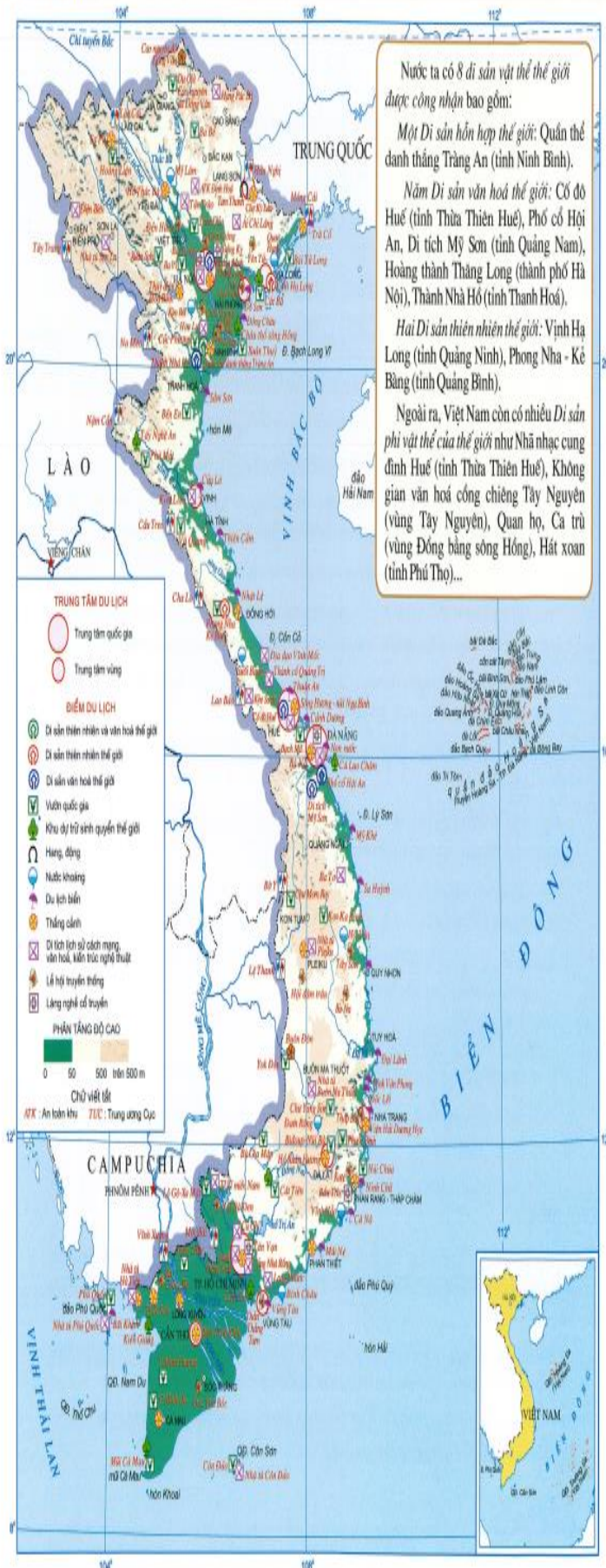
- Nằm trên bờ Biển Đông, phía bắc là dãy núi Bạch Mã. Thiên nhiên mang sắc thái của vùng khí hậu cận xích đạo gió mùa.
- Nằm trên trục giao thông Bắc – Nam Cửa ngõ giao thông quan trọng của miền Trung – Tây Nguyên. Vị trí này giúp Đà Nẵng dễ dàng trở thành đầu mối giao thông quan trọng và thuận lợi cho phát triển.

- Nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung nên có ưu thế trong việc tập trung các nguồn lực đầu tư, thu hút nhiều dự án đầu tư lớn về kết cấu hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao.

- Nằm ở điểm cuối của tuyến Hành lang kinh tế Đông – Tây, là cửa ngõ ra Thái Bình Dương của các nước trong khu vực và miền Trung – Tây Nguyên Việt Nam.

- Đà Nẵng nằm trên "Con đường di sản thế giới" là tâm điểm kết nối các di sản thế giới nên Đà Nẵng càng có nhiều lợi thế so sánh và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội.

DU LỊCH



b/ Những khó khăn, thách thức

- Nằm trong khu vực Nam Trung Bộ thuộc khí hậu Đông Trường Sơn chịu nhiều thiên tai như bão, lũ, các đợt nắng nóng kéo dài, mùa mưa ngắn tập trung vào thu – đông nên tác động xấu đến đời sống và sinh hoạt của người dân

- Tiềm năng của lợi thế so sánh về vị trí địa lí để cạnh tranh với các khu vực khác trong nước và nước ngoài là rất lớn nhưng chưa khai thác hết để phát huy được tiềm năng phát triển



Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm đôi, quan sát SGK và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trình bày: + Thuận lợi, ưu thế vị trí địa lí mang lại + Khó khăn, thách thức - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.	
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: Sử dụng bản đồ hành chính Việt Nam mời học sinh lên xác định vị trí địa lí của Đà Nẵng và trả lời câu hỏi dưới:

1. Hãy xác định vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của thành phố Đà Nẵng trên bản đồ hành chính Việt Nam.

2. Tại sao nói thành phố Đà Nẵng có vị trí địa lí thuận lợi để đẩy mạnh hợp tác trong khu vực, mở rộng giao thương kinh tế với các vùng trong nước, với các nước trong khu vực và thế giới?

D. VẬN DỤNG:

Căn cứ vào kiến thức về vị trí địa lí của thành phố Đà Nẵng và hiểu biết của bản thân về địa phương em sinh sống, hãy cho biết:

1. Tìm hiểu và trình bày một số ngành kinh tế phát triển dựa trên lợi thế về vị trí địa lí của thành phố Đà Nẵng.

2. Hãy thuyết phục nhà đầu tư vào phát triển kinh tế thành phố dựa trên nguồn lực vị trí địa lí